TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: **163**/2025/QĐST-HNGĐ	Thanh Trì, ngày 08 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 165/2025/TLST - HNGĐ ngày 25/4/2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị PHẠM THỊ NGỌC B** **- sinh năm 2001**

HKTT và nơi cư trú: số 89A khu đô thị R, thị trấn V, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: **Anh NGUYỄN NGỌC L** **- sinh năm 1985**

HKTT và nơi cư trú: xóm C, thôn T, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25/4/2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc B và anh Nguyễn Ngọc L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Phạm Thị Ngọc B và anh Nguyễn Ngọc L có 01 con chung là Nguyễn Tùng Đức M, sinh ngày 31/3/2023. Ghi nhận sự thỏa thuận của chị B và anh L: giao anh L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu M. Anh L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị B và anh L tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: chị Phạm Thị Ngọc B tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng do chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 57657 ngày 25/4/2025). Trả lại chị B 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã T, huyện T, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 73 ngày 21/6/2024);
- Lưu HS;